

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2021/HS-PT

Ngày: 03/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Thành.

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Hiệu;
Bà Lê Thị Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Ngọc Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2021/TLPT-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021.

Do có kháng cáo của bị cáo Lê Anh C đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2021/HS-ST ngày 10/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 189/2021/QĐXXPT-HS ngày 21/5/2021.

** Bị cáo kháng cáo:*

Họ và tên: **Lê Anh C**, tên gọi khác: Không; Sinh năm 1972 tại xã Cẩm Sơn, Cẩm Thủy, Thanh Hóa.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố Đ, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12. Con ông: Lê Quang Càng (SN1930) và bà: Lương Thị Ngọc (Đã chết); Vợ: Trương Thị Q (SN 1977) và 03 con lớn nhất SN 1995; nhỏ nhất SN 2010.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt tại phiên tòa).

** Người bị hại không kháng cáo:* Anh Nguyễn Ngọc L - SN 1974.

Địa chỉ: Khu x thị trấn V, huyện V, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi công tác: Chi cục Thuế khu vực Cẩm Thủy - Bá Thước (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình Lê Anh C và chị Trương Thị Q kinh doanh dịch vụ Karaoke tại Tổ dân phố Đ, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Thuế kinh doanh hộ gia đình Lê Anh C được nộp theo quý, anh Nguyễn Ngọc L là cán bộ của Chi cục thuế khu vực Cẩm Thủy - Bá Thước được phân công đôn đốc và thu thuế trên địa bàn thị trấn Phong Sơn trong đó có hộ gia đình Lê Anh C. Năm 2020, quý 1 hộ gia đình nộp đầy đủ, đến quý 2 và 3 do dịch Covid-19 nên chỉ phải nộp tháng 5, tháng 7 và tháng 9, số tiền thuế phải nộp vào Ngân sách Nhà nước là 569.700đ (Năm trăm sáu mươi chín nghìn, bảy trăm đồng), anh Nguyễn Ngọc L đã đôn đốc nhắc nhở gia đình C nộp thuế, nhưng C xin khất đến cuối năm sẽ nộp đầy đủ.

Khoảng 13 ngày 01/12/2020, Lê Anh C xuống UBND thị trấn Phong Sơn xin xác nhận điều kiện kinh doanh để vay vốn ngân hàng, nhưng cán bộ Ủy ban chưa xác nhận mà đề nghị gia đình xuống nộp tiền thuế xong thì mới xác nhận. Lê Anh C về nhà và cho vợ là chị Trương Thị Q xuống cơ quan thuế để nộp, nhưng tổ thu thuế đã đi làm việc tại xã Cẩm Bình, chị Q xin số điện thoại anh Trần Văn Thạch là tổ trưởng để liên hệ nộp thuế, anh Thạch trả lời: “Hôm nay đội thuế đang phải tập trung làm việc tại xã Cẩm Bình, nên không có ai ở đội đâu sẽ về thu sau”.

Tiếp đó, đến 14 giờ 55 phút thì anh Thạch nhận được cuộc gọi điện thoại của Lê Anh C điện đến trao đổi nội dung về việc Lê Anh C đến UBND thị trấn Phong Sơn để xin xác nhận hồ sơ nhưng không được, với lý do bị báo là nợ xấu thuế, anh Thạch đã giải thích và hẹn với C là khi xong việc ở Cẩm Bình sẽ qua nhà C. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, anh Thắng và anh L đi về và vào nhà C để thu thuế. Khi vào quán nhà C thì anh Thắng, anh L, C, và chị Q ngồi ở bàn giữa quán. Do có hẹn trước về việc nộp thuế nên đến nơi thì anh L viết phiếu thu và chị Q nộp số tiền 569.700đ (Năm trăm sáu mươi chín nghìn bảy trăm đồng). Sau khi anh L thu tiền và viết phiếu thu xong thì anh Thạch đi xe máy đến quán nhà C. Lúc này anh L xé biên lai thu tiền cho chị Q nhưng chị Q lại để biên lai trên bàn uống nước. C lấy tay gạt biên lai sang một bên và nói *‘nộp thuế xong rồi bây giờ mới nói chuyện’* đồng thời C đứng lên cầm ấm pha chè và bất ngờ đập vào đầu của anh L làm cho chiếc ấm bị vỡ ra, các mảnh đã rơi xuống đất, bã chè dính trên vai áo anh L. Khi đó anh Thạch, anh Thắng, chị Q can ngăn C. Bản thân C cũng bị thương chảy máu ở ngón trỏ bàn tay phải. Thấy anh L bị chảy máu đầu, có biểu hiện bị choáng nên anh Thạch, anh Thắng đã đưa anh L đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Cẩm Thủy.

Theo bệnh án số 5338 ngày 01/12/2020 tại Bệnh viện đa khoa huyện Cẩm Thủy xác định: Anh Nguyễn Ngọc L bị vùng đỉnh đầu (P) có vết thương hình chữ C 3,5cm bờ sắc gọn chảy máu, sưng nề nhẹ vùng đỉnh (P). Vùng sau mang tai (P) có vết thương 0,5cm chảy máu. Chấn thương sọ não.

Tại bản kết luận giám định về thương tích số 932/2020/TTPY, ngày 21/12/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu bên phải, kích thước sẹo nhỏ: 0,1%. Sẹo vết thương phần mềm vùng cằm đầu phía sau tai phải, kích thước sẹo nhỏ: 0,1%. Tại thời điểm giám định pháp y thương tích, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với anh Nguyễn Ngọc L là 02% (Hai phần trăm).

Về phần dân sự: Lê Anh C đã bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc L số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) anh L không yêu cầu đề nghị gì thêm.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2021/HS-ST ngày 10/3/2021 của Tòa án nhân dân (TAND) huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa đã tuyên bị cáo Lê Anh C phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: Điểm a, k khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự (BLHS); Điều 106; Điều 136; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự (BLTTHS), điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt Lê Anh C 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, nghĩa vụ thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, bị cáo Lê Anh C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Anh C thừa nhận hành vi phạm tội của mình và vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Cũng tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh Thanh Hóa sau khi phân tích tính chất vụ án, nhân thân, hành vi phạm tội của bị cáo cũng như tình tiết mới được bổ sung tại phiên tòa đã đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 BLTTHS chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Anh C chuyển hình phạt cho bị cáo sang cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. *Xét về tính hợp pháp của đơn kháng cáo*: Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 333 BLTTHS, nên đơn kháng cáo của bị cáo được coi là hợp pháp. Do vậy, HĐXX cấp phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo để xem xét nội dung kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2]. *Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo*: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Anh C thừa nhận hành vi của mình cụ thể:

Khoảng 17h ngày 01/12/2020, tại gia đình Lê Anh C thuộc khu phố Đại Quang, thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, sau khi anh Nguyễn Ngọc L là

cán bộ của Chi cục thuế khu vực Cẩm Thủy- Bá Thước thực hiện xong nhiệm vụ thu thuế đối với gia đình C. Lê Anh C đã có hành vi dùng ám pha trà (chất liệu sành sứ) là hung khí nguy hiểm, đập vào đầu anh Nguyễn Ngọc L. Hậu quả làm anh L bị tổn hại 02% (*Hai phần trăm*) sức khỏe. Mặc dù thương tích dưới 11% sức khỏe, tuy nhiên bị cáo đã dùng ám pha trà bằng sành sứ là hung khí nguy hiểm nên hành vi của Lê Anh C bị truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a, k khoản 1 Điều 134 BLHS.

Lời thừa nhận về hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa nên HĐXX có căn cứ khẳng định hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo qui định tại điểm a; k khoản 1 Điều 134 của BLHS.

Cấp sơ thẩm xác định tội danh và khung hình phạt đối với bị cáo như trên là chính xác, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. *Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ của bị cáo Lê Anh C:*

Bị cáo Lê Anh C là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường để khắc phục hậu quả cho người bị hại, người bị hại không có yêu cầu gì khác đối với bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, kèm theo đơn kháng cáo, bị cáo đã cung cấp cho cấp phúc thẩm các tình tiết mới cụ thể: Năm 2004 bị cáo được Chủ tịch UBND huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa tặng giấy khen trong sản xuất kinh doanh giỏi và trong phong trào đấu tranh phòng chống tội phạm giai đoạn 2003-2004. Hơn nữa hiện nay hoàn cảnh kinh tế gia đình đang gặp nhiều khó khăn, bản thân là trụ cột gia đình, đang nuôi bố đẻ già yếu trên 90 tuổi, có hai con đang còn nhỏ tuổi ăn học. Tại địa phương bị cáo luôn chấp hành tốt các chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước (Có xác nhận và đề nghị của chính quyền địa phương). HĐXX xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, tại cấp phúc thẩm có thêm tình tiết mới nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần xem xét chuyển hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 357 của BLTTHS, chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Lê Anh C, sửa bản án sơ thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[4]. *Về khấu trừ thu nhập:* Nhận thấy gia đình bị cáo đang gặp khó khăn về kinh tế, bản thân đang phải nuôi bố đẻ trên 90 tuổi và hai con đang tuổi ăn học, vợ và bị cáo hiện không có công việc và thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[5]. *Án phí hình sự phúc thẩm*: Bị cáo Lê Anh C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[6]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không kháng cáo, không bị kháng nghị HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận kháng cáo xin được cải tạo tại địa phương của bị cáo Lê Anh C. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2021/HS-ST ngày 10/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Anh C phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng: Điểm a, điểm k khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lê Anh C 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày cơ quan, đơn vị được giao giám sát, giáo dục nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Giao bị cáo Lê Anh C cho UBND thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Lê Anh C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND, VKSND H. Cẩm Thủy;
- Chi cục THADS H. Cẩm Thủy;
- TAND, VKSND cấp cao HN;
- UBND TT Phong Sơn, H. Cẩm Thủy;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Lê Quốc Thành

